

SÁCH TÔ-BI-A (Nhóm Phiên dịch CGKPV)

Sách Tô-bi-a (Tb 1,1–14,15)

1 Đây là sách truyện ông Tô-bít, con ông Tô-bi-ên, cháu ông Kha-nan-ên, chắt ông A-đư-ên, cháu ba đời ông Ga-ba-ên, cháu bốn đời ông Ra-pha-en, cháu năm đời ông Ra-gu-ên. Ông thuộc dòng dõi ông A-xi-ên, chi tộc Náp-ta-li. **2** Vào thời San-ma-ne-xe làm vua Át-sua, ông bị đày khỏi Tít-be, một thành ở miền nam Ky-đi-ô, thuộc Náp-ta-li, trên miền Ga-li-lê Thượng, bên trên Khát-xo nằm lui vào bên trong, hướng mặt trời lặn, ở phía bắc Phô-go.

3 Tôi là Tô-bít, tôi đã từng ăn ở theo sự thật và lễ ngay suốt mọi ngày đời tôi. Tôi cũng đã từng rộng tay bố thí cho anh em và đồng bào tôi, những người cùng đi đày với tôi qua Ni-ni-vê, ở xứ Át-sua. **4** Khi tôi còn ở trong xứ tôi là đất Ít-ra-en, và khi tôi còn trẻ, toàn bộ chi tộc của cha tôi là Náp-ta-li đã ly khai với nhà Đa-vít, tổ tiên tôi, và thành đô Giê-ru-sa-lem. Trong tất cả các chi tộc Ít-ra-en, thành này đã được chọn làm nơi cho mọi chi tộc Ít-ra-en đến tế lễ ; và tại đây, Đền Thờ Thiên Chúa ngự đã được thánh hiến và xây cất cho mọi thế hệ mai sau. **5** Còn tất cả anh em tôi, cũng như nhà Náp-ta-li cha tôi, thì trên mọi núi đồi miền Ga-li-lê, lại cúng tế con bê mà Gia-róp-am, vua Ít-ra-en, đã làm ra tại Đan.

6 Chỉ có mình tôi đã nhiều lần trẩy lên Giê-ru-sa-lem vào các dịp lễ, theo những điều đã chép trong chiếu chỉ ngàn đời được ban truyền trong toàn cõi Ít-ra-en. Các hoa quả đầu mùa và những con vật đầu lòng, cũng như một phần mười đàn vật và lông những con cừu được xén lần đầu tiên, tôi đều mau mắn đưa tới Giê-ru-sa-lem. **7** Tôi dâng các thứ đó cho các thầy tư tế, con cái ông A-ha-ron, để lo việc tế lễ ; còn một phần mười lúa miến, rượu nho, ô-liu, thạch lựu, và cùng những trái cây còn lại, thì dâng cho con cái ông Lê-vi đang phục vụ tại Giê-ru-sa-lem. Phần mười thứ hai, tôi nộp bằng tiền mặt trong sáu năm liền để làm tiền tiêu dùng hằng năm tại Giê-ru-sa-lem. **8** Tiền đó, tôi tặng cô nhi, quả phụ và những người ngoại kiều sống giữa con cái Ít-ra-en ; ba năm một lần,

tôi đem đến tặng họ. Chúng tôi dùng số tiền đó mà ăn tiêu theo chiếu chỉ được ban truyền trong luật Mô-sê liên quan đến những việc ấy, và theo các huấn lệnh của bà Đơ-vô-ra, thân mẫu cha ông chúng tôi là Kha-nan-ên, vì cha tôi chết để lại tôi mồ côi. **9** Đến tuổi thành nhân, tôi lấy một người thuộc dòng dõi cha ông chúng tôi làm vợ ; nhờ nàng, tôi được một đứa con trai và đặt tên cho nó là Tô-bi-a.

10 Thời lưu đày qua Át-sua, tôi cũng bị đi đày và đã tới Ni-ni-vê. Mọi anh em và những người cùng một dòng máu với tôi đều đã dùng thức ăn của dân ngoại. **11** Còn tôi, tôi vẫn kiêng không dùng thức ăn của dân ngoại. **12** Và bởi vì tôi hết lòng tưởng nhớ Thiên Chúa tôi, **13** nên Người là Đấng Tối Cao đã làm cho tôi được vừa lòng đẹp mắt vua San-ma-ne-xe. Tôi đã trở thành người mua sắm cho vua tất cả những gì vua cần dùng. **14** Vì vậy, tôi thường hay qua xứ Mê-đi mua sắm cho vua, cho đến ngày vua băng hà ; và tôi đã gởi ông Ga-ba-ên, là anh em ông Gáp-ri, tại xứ Mê-đi, những túi bạc tính tất cả là ba trăm ký.

15 Khi vua San-ma-ne-xe băng hà, thái tử Xan-khê-ríp lên ngôi kế vị, thì các đường Mê-đi bị cắt đứt, và tôi không thể qua Mê-đi được nữa. **16** Dưới thời vua San-ma-ne-se, tôi đã rộng tay bố thí cho các anh em cùng một dòng máu với tôi. **17** Cơm bánh của tôi, tôi cho người đói khát ; quần áo của tôi, tôi cho kẻ trần truồng ; nếu thấy ai trong số đồng bào tôi chết và bị quăng thây ra phía sau tường thành Ni-ni-vê, thì tôi chôn cất người đó. **18** Nếu có ai bị vua Xan-khê-ríp giết chết trên đường vua trốn khỏi Giu-đê trở về, trong những ngày Vua Trùng phạt vua về những lời phạm thượng đã thốt ra, thì tôi cũng chôn cất. Quả vậy, trong cơn phẫn nộ, vua đã giết chết nhiều người trong số con cái Ít-ra-en, còn tôi cứ đi lấy trộm xác họ mà chôn cất. Vua Xan-khê-ríp đi tìm những xác đó mà không thấy. **19** Một người dân thành Ni-ni-vê tố giác với vua rằng chính tôi là người chôn cất họ, nên tôi lần tránh. Khi được biết là vua đã rõ chuyện tôi và đang cho người lùng bắt để giết tôi, tôi sợ hãi và trốn thoát. **20** Thế là bao nhiêu của cải tôi có đều

bị tịch thu, không còn lại một chút gì mà không bị sung vào kho vua, trừ An-na vợ tôi và Tô-bi-a con trai tôi.

21 Không đầy bốn mươi ngày sau, hai người con trai của vua giết chết vua, rồi bỏ trốn lên núi A-ra-rát. Hoàng tử Ê-xa-khát-đôn lên ngôi kế vị vua cha, và đặt A-khi-ca, con trai của A-na-ên, người anh em tôi, lên trông coi việc tài chính cả nước cùng nắm quyền điều khiển toàn bộ công việc quản trị. **22** Bấy giờ, A-khi-ca bệnh vực tôi và tôi đã trở xuống Ni-ni-vê. Quả vậy, dưới triều Xan-khê-ríp, vua Át-sua, A-khi-ca đã từng làm quan đại chước tửu, chưởng ấn, người trông coi việc quản trị và tài chính. Vua Ê-xa-khát-đôn lại đặt A-khi-ca giữ các chức vụ một lần nữa : A-khi-ca là cháu trai và cùng một dòng họ với tôi.

2 1 Dưới triều vua Ê-xa-khát-đôn, tôi trở về nhà tôi. Người ta đã trả lại cho tôi An-na, vợ tôi và Tô-bi-a, con trai tôi. Ngày lễ Ngũ Tuần của chúng tôi, tức là ngày lễ thánh mừng các Tuần, người ta dọn cho tôi một bữa ăn ngon, và tôi nghiêng người xuống để dùng bữa. **2** Người ta bày bàn, dọn cho tôi nhiều món. Tôi nói với Tô-bi-a, con tôi : "Con ơi, con hãy đi tìm trong số các anh em chúng ta bị đày ở Ni-ni-vê, một người nghèo hết lòng tưởng nhớ Thiên Chúa, rồi dẫn người ấy về đây cùng dùng bữa với cha. Nay, con ơi, cha đợi con cho đến khi con về." **3** Tô-bi-a ra đi, tìm một người nghèo trong số các anh em chúng tôi. Khi trở về, nó nói : "Cha ơi !" Tôi bảo nó : "Cha đây, con." Nó trả lời : "Thưa cha, có một người trong đồng bào chúng ta đã bị giết và quăng ngoài chợ, là nơi bây giờ người ấy còn đang bị thất cổ." **4** Tôi liền chồm dậy, bỏ cả ăn, chẳng kịp ném chút gì. Tôi đem người ấy ra khỏi quảng trường và đặt trong một căn nhà nhỏ, chờ lúc mặt trời lặn sẽ đem chôn. **5** Trở về nhà, tôi tắm rửa, rồi ăn bánh mà lòng cảm thấy ưu sầu tang tóc. **6** Tôi nhớ lại lời ngôn sứ A-mốt đã nói về Bết Ên rằng : "Những ngày lễ của các người sẽ biến thành tang tóc, mọi bài hát của các người sẽ nên khúc ai ca." Rồi tôi khóc. **7** Khi mặt trời lặn, tôi đào huyệt chôn người ấy. **8** Láng giềng nhạo cười tôi rằng : "Hắn vẫn còn chưa

sợ ! Người ta truy nã để giết hắn về tội ấy và hắn đã trốn đi, thế mà hắn lại vẫn chôn cất người chết !"

9 Ngay tối ấy, tôi tắm rửa, rồi đi vào sân nhà tôi. Tôi nằm dọc theo bức tường ở sân, mặt để trần vì trời nóng. **10** Tôi không biết là trong bức tường phía trên tôi có chim sẻ. Phân chim nóng hồi rơi xuống mắt tôi, tạo ra những vết sẹo trắng. Tôi đến thầy thuốc xin chữa trị, nhưng họ càng xức thuốc cho tôi, thì các vết sẹo trắng càng làm cho mắt tôi loà thêm, cho đến khi tôi bị mù hẳn. Suốt bốn năm, mắt tôi không nhìn thấy gì cả. Tất cả anh em tôi đều lấy làm buồn cho tôi, và ông A-khi-ca cấp dưỡng cho tôi trong hai năm, trước khi ông đi Ê-ly-mai.

11 Lúc bấy giờ, An-na, vợ tôi, nhận làm những công việc dành cho phụ nữ. **12** Nàng giao hàng cho chủ và họ trả tiền công cho nàng. Ngày mồng bảy tháng Đy-trô, nàng xén tám vải đã dệt xong, rồi giao cho chủ. Tiền công bao nhiêu, họ trả hết cho nàng, lại còn thưởng cho một con dê con để ăn một bữa. **13** Khi nàng bước vào nhà, thì con dê bắt đầu kêu be be. Tôi mới gọi nàng lại và hỏi : "Con dê nhỏ đó ở đâu ra vậy ? Có phải của trộm cắp không ? Đem trả lại cho chủ nó đi ! Vì chúng ta không có quyền ăn của trộm cắp." **14** Nàng bảo tôi : "Đó là quà người ta thưởng cho tôi, thêm vào số tiền công !" Tôi không tin nàng và cứ bảo nàng phải trả lại cho chủ. Vì chuyện đó, tôi xấu hổ cho nàng. Rồi nàng đáp lại rằng : "Các việc bố thí của ông ở đâu ? Các việc nghĩa của ông đâu cả rồi ? Đó, ai cũng biết là ông được bù đắp như thế nào rồi !"

3 1 Bấy giờ, lòng tôi tràn ngập ưu phiền ; tôi rên la kêu khóc và bắt đầu thờ than cầu nguyện : **2** "Lạy Chúa, Ngài là Đấng công chính, mọi việc Ngài làm đều chính trực, tất cả đường lối Ngài đều là từ bi và chân thật ; chính Ngài xét xử thế gian. **3** Và giờ đây, lạy Chúa, xin Ngài nhớ đến con, xin đoái nhìn và chớ phạt con vì những tội con đã phạm

và những điều ngu muội của con cũng như của cha ông con.

Các ngài đã đắc tội trước Thánh Nhan
4 và bất tuân mệnh lệnh của Ngài.
Ngài đã để chúng con bị cướp phá, phải tù đày và chết chóc,
nên trò cười, đề tài châm biếm và bia nhục mạ cho mọi dân tộc, nơi chúng con đã bị Ngài phân tán.

5 Vâng, các phán quyết của Ngài thì nhiều và chân thật ;
Ngài đối xử như thế với con vì tội lỗi con,
bởi chúng con đã không thi hành mệnh lệnh Ngài
và đã chẳng sống theo chân lý trước nhan Ngài.

6 Và nay, xin Ngài đối xử với con theo sở thích của Ngài,

xin truyền rút sinh khí ra khỏi con,
để con biến khỏi mặt đất và trở thành bụi đất.
Quả thật, đối với con, chết còn hơn sống,
vì con đã nghe những lời nhục mạ đối gian
khiến con phải buồn phiền quá đỗi.

Lạy Chúa, xin truyền lệnh cho con được giải
thoát

khỏi số kiếp gian khổ này.
Xin để con ra đi vào cõi đời đời.
Lạy Chúa, xin đừng ngoảnh mặt không nhìn
con.

Quả thật, đối với con, thà chết còn hơn là suốt
đời
phải nhìn thấy bao nhiêu gian khổ,
và phải nghe những lời nhục mạ."

7 Cũng trong ngày hôm ấy, ở Éc-ba-tan xứ Mê-đi, cô Xa-ra, con gái ông Ra-gu-ên, đã nghe một trong những người tớ gái của cha cô nói lời nhục mạ. **8** Số là cô đã được gả cho bảy người chồng, nhưng họ đã bị ác quỷ Át-mô-đai-ô giết chết trước khi ăn ở với cô theo tục lệ vợ chồng. Người tớ gái nói : "Chính cô là kẻ sát phu ! Coi đó, cô đã có bảy đời chồng mà chẳng được mang tên ông nào ! **9** Tại sao chỉ vì mấy người chồng của cô đã chết mà cô lại đánh đập chúng tôi ? Thôi, đi với mấy ông

ấy cho rồi, và đừng bao giờ chúng tôi thấy cô có con cái gì hết !" **10** Vậy ngày hôm ấy, lòng cô Xa-ra ưu phiền và cô kêu khóc. Rồi lên lầu trên ở nhà cha cô, cô định thắt cổ tự tử. Nhưng nghĩ lại, cô tự nhủ : "Sẽ không bao giờ người ta nhục mạ được cha tôi và nói với người : 'Ông chỉ có một cô con gái yêu quý, thế mà vì bạc phận, cô đã thắt cổ tự tử !' Như vậy, tôi sẽ làm cho tuổi già của cha tôi phải buồn phiền đi xuống âm phủ. Nên tốt hơn là tôi đừng thắt cổ tự tử, mà phải cầu xin Chúa cho tôi chết đi, để đời tôi không còn phải nghe những lời nhục mạ nữa." **11** Ngay lúc ấy, cô dang hai tay về phía cửa sổ, cầu nguyện rằng : "Chúc tụng Chúa, lạy Thiên Chúa từ nhân ! Chúc tụng danh Chúa đến muôn đời, và mọi công trình của Chúa phải chúc tụng Ngài muôn muôn thuở.

12 Giờ đây, mặt con hướng về Chúa, mắt con nhìn lên Ngài.

13 Xin Chúa phán, thì con sẽ được biến khỏi mặt đất
và không còn phải nghe những lời nhục mạ
nữa.

14 Lạy Chúa Tể, Ngài biết con trong sạch,
không hề vương ô uế của đàn ông ;

15 con đã không làm ô danh chính mình
cũng không làm ô danh cha con trên đất khách
lưu đày.

Con là con một của cha con,
và người đâu có con nào khác để thừa kế ;
người cũng không có anh em cận thân,
không còn ai trong họ hàng,
để con phải giữ thân làm vợ người ấy.

Con đã mất cả bảy người chồng,
vậy con còn sống nữa làm chi ?

Nếu Chúa không ưng làm cho con chết,
thì lạy Chúa, xin đoái nghe con kể lẽ nỗi nhục
nhân."

16 Ngay lúc ấy, lời cầu xin của hai người là Tô-bít và Xa-ra đã được đoái nghe trước nhan vinh hiển của Thiên Chúa. **17** Và thiên sứ Ra-pha-en được sai đến chữa lành cho cả hai. Ông Tô-bít thì được khỏi các vết sẹo trắng ở mắt, để ông được ngắm nhìn tận mắt ánh

sáng của Thiên Chúa ; còn cô Xa-ra, con gái ông Ra-gu-ên, thì được kết duyên với cậu Tô-bi-a, con trai ông Tô-bít, và được thoát khỏi tay ác quỷ Át-mô-đai-ô. Quả vậy, trong tất cả những người muốn lấy Xa-ra, Tô-bi-a có quyền ưu tiên. Cùng lúc ấy, ông Tô-bít từ ngoài sân trở vào nhà, còn Xa-ra, con gái ông Ra-gu-ên, thì từ lầu trên đi xuống.

4 **1** Hôm ấy, ông Tô-bít sực nhớ lại số bạc đã gửi ông Ga-ba-ên tại Ra-ghê, xứ Mê-đi, **2** và ông nghĩ bụng : "Này mình đã xin cho được chết, tại sao không kêu Tô-bi-a, con của mình đến và nói cho nó hay về số bạc đó, trước khi mình chết ?" **3** Vậy ông kêu Tô-bi-a, con ông lại ; cậu đến gần ông, và ông nói với cậu : "Con hãy chôn cất cha cho tử tế. Hãy thảo kính mẹ con và đừng bỏ rơi người bao lâu người còn sống. Con hãy ăn ở đẹp lòng người và đừng làm điều chi phiền lòng người cả. **4** Này con, con phải nhớ rằng mẹ con đã trải qua bao nỗi ngặt nghèo vì con, khi con còn trong dạ mẹ. Khi người mất, con hãy chôn cất người ngay bên cạnh cha, trong cùng một phần mộ.

5 Con ơi, con hãy tưởng nhớ Đức Chúa mọi ngày, đừng có ụng phạm tội và làm trái mệnh lệnh của Người. Hãy thực thi công chính suốt mọi ngày đời con và đừng đi theo những nẻo đường bất chính, **6** vì những ai sống theo sự thật thì sẽ thành công trong sự nghiệp của mình. **7** Con hãy dùng của cải bố thí cho tất cả những ai thực thi công chính, và khi bố thí, mắt con đừng có so đo. Đối với ai nghèo khổ, con đừng ngoảnh mặt làm ngơ, để rồi đối với con, Thiên Chúa cũng sẽ không ngoảnh mặt làm ngơ. **8** Tùy con có bao nhiêu, hãy cho bấy nhiêu ; có nhiều thì cho nhiều, có ít thì đừng ngại cho ít. **9** Như thế là con tích trữ một vốn liếng vững chắc cho những ngày gian nan. **10** Thật vậy, việc bố thí cứu cho khỏi chết và không để rơi vào cõi âm ty. **11** Vì trước nhan Đấng Tối Cao, của bố thí là một lễ vật quý giá cho những ai làm việc bố thí.

12 Này con, hãy tránh xa mọi thứ dâm ô, và nhất là hãy lấy một người thuộc dòng dõi cha ông con làm vợ, chớ

đừng lấy con gái dân ngoại, không xuất thân từ chi tộc cha con, vì chúng ta là con cái hàng ngôn sứ. Con ơi, hãy nhớ rằng, từ khởi đầu cha ông chúng ta là Nô-ê, Áp-ra-ham, I-xa-ác, Gia-cóp, tất cả đã lấy vợ trong họ hàng anh em mình, và đã được Chúa chúc phúc nơi con cháu, và dòng dõi các ngài sẽ được đất làm gia nghiệp. **13** Và giờ đây, hỡi con, hãy yêu thương anh em con, và lòng con chớ coi rẻ anh em con, cũng như con trai con gái của dân tộc con, mà không tìm vợ trong số những người ấy. Thật vậy, kiêu ngạo sinh ra nhiều đổ vỡ và bất hoà, và ở dựng đưa tới túng thiếu và nghèo mạt, vì ở dựng là mẹ của đói khát.

14 Bất cứ ai đã làm việc cho con, thì tiền công của người ấy con không được giữ lại qua đêm trong nhà, nhưng phải trả ngay cho họ. Nếu con làm tội Thiên Chúa, Người cũng sẽ trả công cho con. Này con, hãy cẩn thận trong mọi việc con làm, và hãy tỏ ra con là nhà gia giáo trong mọi cách ăn thói ở của con. **15** Điều gì con không thích, thì cũng đừng làm cho ai cả. Đừng uống rượu đến say sưa, cũng đừng lấy việc say sưa làm bạn đường của con.

16 Hãy chia cơm sẻ áo cho người đói rách. Phàm là của dư thừa, con hãy lấy mà bố thí, và mắt con đừng có so đo trong việc bố thí của con. **17** Cứ dọn thức ăn phủ phê trên mộ người công chính, còn người tội lỗi thì đừng cho.

18 Biết ai khôn ngoan thì tìm đến mà bàn hỏi và chớ coi thường bất cứ lời chỉ giáo nào hữu ích. **19** Hãy chúc tụng Đức Chúa là Thiên Chúa mọi lúc ; hãy xin Người dạy con cho biết theo nẻo chính đường ngay và giúp con thành công trong mọi đường đi nước bước cũng như mọi toan tính của con. Thật vậy, không phải dân nào cũng có khả năng suy xét, nhưng Chúa mới làm cho họ biết suy xét đúng, và cũng chính Người hạ xuống tận đáy âm phủ, nếu Người muốn. Và giờ đây, hỡi con, hãy ghi nhớ các mệnh lệnh ấy, và ước chi đừng bao giờ chúng bị xoá nhoà trong lòng con.

20 Và bây giờ, hỡi con, cha cho con biết rằng cha có gửi ba trăm ký bạc cho ông Ga-ba-ên, người anh em ông Gáp-ri, tại Ra-ghê xứ Mê-đi. 21 Đừng sợ, hỡi con, vì chúng ta đã lâm cảnh nghèo túng. Con sẽ nắm trong tay nhiều của cải, nếu con kính sợ Thiên Chúa, tránh xa mọi tội lỗi và làm điều lành trước mặt Chúa, Thiên Chúa của con."

5 1 Bây giờ, cậu Tô-bi-a thưa với cha là ông Tô-bít rằng : "Thưa cha, tất cả những gì cha đã truyền dạy con, con sẽ thi hành. 2 Nhưng làm sao con có thể lấy lại số bạc nơi ông ấy, vì chính ông không biết con, và con cũng không biết ông ? Con sẽ cho đâu nào để ông ấy nhìn nhận và tin con mà trao cho con số bạc ? Đường đến Mê-đi, con lại không biết để đi tới đó." 3 Ông Tô-bít trả lời Tô-bi-a, con ông rằng : "Chính ông ấy đã viết cho cha một bản văn tự, và cha cũng viết cho ông một bản. Cha đã chia ra làm hai, cha với ông ấy mỗi người giữ một nửa, và cha đã để chung với số bạc. Nay, tính đến bây giờ là hai mươi năm cha đã gửi số bạc ấy ! Và giờ đây hỡi con, con hãy tìm lấy một người đáng tin cậy để đi với con cho đến khi con trở về -chúng ta sẽ trả công cho người ấy-, rồi hãy đi lấy số bạc kia tại nhà ông Ga-ba-ên.

4 Vậy cậu Tô-bi-a đi tìm một người thông thạo đường để cùng đi với cậu đến Mê-đi. Cậu ra đi và thấy thiên sứ Ra-pha-en đang đứng trước mặt cậu, nhưng cậu lại không biết đó là thiên sứ của Thiên Chúa. 5 Cậu nói với thiên sứ : "Anh bạn trẻ, anh là người ở đâu ?" Thiên sứ đáp : "Tôi cũng là con cái Ít-ra-en, anh em của anh. Tôi đến đây để làm việc." Cậu Tô-bi-a liền hỏi : "Anh có biết đường đến Mê-đi không ?" 6 Thiên sứ nói : "Có. Tôi đã nhiều lần đến đó, tôi thông thạo và thuộc hết các đường. Tôi thường hay đến Mê-đi và trọ nhà ông Ga-ba-ên, là người anh em của chúng tôi đang cư ngụ tại Ra-ghê xứ Mê-đi. Bình thường thì Ra-ghê cách xa Êc-ba-tan hai ngày đường, vì nằm ở miền núi." 7 Cậu Tô-bi-a nói : "Này anh bạn trẻ, anh hãy chờ tôi đi báo cho cha tôi hay đã, vì tôi cần có anh đi cùng với tôi, và tôi sẽ trả công

cho anh." 8 Thiên sứ đáp : "Được, tôi sẽ chờ anh. Chỉ có điều là đừng đi lâu quá."

9 Cậu Tô-bi-a đi báo cho ông Tô-bít, cha cậu hay và nói : "Này con đã tìm ra một người cũng là con cái Ít-ra-en, anh em chúng ta rồi." Cha cậu bảo : "Con ơi, con hãy kêu người ấy đến đây cho cha, để cha xem người ấy thuộc dòng dõi, chi tộc nào, và có đáng tin cậy để cùng đi với con không." 10 Tô-bi-a đi kêu người ấy và nói : "Anh bạn trẻ ơi ! Cha tôi kêu anh đó."

Thiên sứ vào nhà, và ông Tô-bít lên tiếng chào trước. Thiên sứ nói : "Chúc mừng, chúc mừng ông vui mạnh !" Ông Tô-bít nói : "Còn vui gì nữa mà vui ? Tôi là người đã mù cả hai mắt, không còn thấy ánh sáng mặt trời, nhưng nằm trong bóng tối như những người đã chết không được ngắm nhìn ánh sáng. Tuy tôi sống, mà ở giữa người chết, nghe tiếng người, nhưng chẳng thấy một ai." Thiên sứ nói với ông : "Ông hãy tin tưởng. Thiên Chúa sắp chữa lành cho ông rồi ! Hãy tin tưởng." Ông Tô-bít nói : "Tô-bi-a, con trai tôi, muốn đi đến xứ Mê-đi. Anh có thể cùng đi với nó và đưa nó tới đó được không ? Tôi sẽ trả công cho anh, người anh em ạ." Thiên sứ nói : "Tôi có thể đi với cậu ấy. Tôi biết hết mọi con đường. Tôi đã qua Mê-đi nhiều lần, đã ngang dọc khắp các đồng bằng lại biết hết núi non và đường sá ở đó."

11 Ông Tô-bít nói : "Này người anh em ! Gia tộc anh như thế nào, và thuộc chi tộc nào ? Xin người anh em cho tôi biết." 12 Thiên sứ nói : "Chi tộc tôi can gì đến ông ?" Ông Tô-bít nói : "Này người anh em, tôi muốn biết sự thật : anh là con ai và danh tánh là gì ?" 13 Thiên sứ đáp : "Tôi là A-da-ri-a, con Kha-nan-gia đại nhân, trong hàng anh em của ông." 14 Ông Tô-bít nói : "Này người anh em, chúc anh mạnh khỏe và được vạn an ! Xin đừng phiền lòng, nếu như tôi đã muốn biết sự thật về gia tộc của anh. Hoá ra anh là người anh em họ hàng của tôi, thuộc giống dòng tôn quý và lương thiện. Tôi có biết hai ông Kha-nan-gia và Na-than, các con của Sơ-ma-gia đại nhân. Hai ông đã cùng đi với tôi đến Giê-ru-sa-lem thờ lạy Chúa và đã không rời xa chính lộ. Anh em của anh là người lương thiện ; gốc gác anh tốt lành, vậy xin chúc mừng anh !"

15 Ông còn nói : "Tôi sẽ trả công cho anh mỗi ngày một quan tiền và sẽ đòi thợ những gì anh cần dùng, cũng như tôi xử với con tôi vậy. **16** Anh hãy đi với con tôi, rồi tôi sẽ tặng thù lao cho anh." **17** Thiên sứ nói : "Tôi sẽ đi với cậu ấy. Xin ông đừng sợ, chúng tôi ra đi mạnh khỏe và sẽ trở về với ông mạnh khỏe, vì đường đi rất an toàn." Ông Tô-bít nói : "Xin Chúa chúc lành cho anh, người anh em ạ !" Rồi ông gọi con trai đến và bảo : "Này con, hãy chuẩn bị hành lý và ra đi với người anh em của con. Xin Thiên Chúa là Đấng ngự trên trời gìn giữ hai anh em đi đường bình an, rồi đưa các con mạnh khỏe về với cha. Xin thiên sứ của Người cùng đi để phù hộ hai anh em con !"

Trước khi lên đường, Tô-bi-a hôn cha mẹ cậu. Ông Tô-bít nói : "Con đi mạnh khỏe !" **18** Mẹ cậu khóc òa lên và nói với ông Tô-bít : "Tại sao ông sai con tôi đi ? Sớm chiều nó chẳng phải là nơi nương tựa cho chúng ta ! Chẳng sống quán quýt bên chúng ta đó sao ? **19** Tiền rường bạc bể nghĩa lý gì đâu sánh với mạng sống của con chúng ta ! **20** Đức Chúa đã cho chúng ta được sống, chừng đó là đủ rồi." **21** Ông Tô-bít nói với bà : "Bà đừng có lo lắng : con chúng ta mạnh khỏe ra đi, nó cũng mạnh khỏe trở về với chúng ta, và mắt bà sẽ thấy ngày nó mạnh khỏe trở về với bà. **22** Đừng lo lắng, đừng sợ gì cho chúng nó, em ạ ! Vì sẽ có thiên thần bản mệnh cùng đi với con chúng ta, cuộc hành trình của nó sẽ thành công, và nó sẽ trở về mạnh khỏe !" **23** Bà liền nín, không khóc nữa.

6 1 Chàng thanh niên ra đi, thiên sứ cùng đi với cậu, con chó cũng ra đi với cậu và cùng đi với hai người. Vậy là cả hai cùng đi, và đêm thứ nhất, họ qua đêm bên bờ sông Tích-ra. **2** Chàng thanh niên xuống sông Tích-ra rửa chân, thì con cá lớn nhảy vọt lên khỏi mặt nước chực tấp bàn chân cậu. Cậu la lên. **3** Thiên sứ bảo cậu : "Hãy chộp lấy con cá và nắm cho chặt." Cậu nắm chặt con cá và đem nó lên bờ. **4** Thiên sứ bảo : "Mổ bụng cá ra, lấy mật, tim, gan và giữ nó bên mình, còn ruột thì quăng đi, vì mật, tim, gan của nó làm ra được thứ thuốc

công hiệu." **5** Cậu Tô-bi-a mổ bụng cá lấy mật, tim, gan, nướng một phần con cá để ăn và dành ra một phần đem ướp muối. **6** Cả hai người cùng đi với nhau cho đến khi gần tới Mê-đi.

7 Bảy giờ, cậu Tô-bi-a hỏi thiên sứ : "Anh A-da-ri-a, có thứ thuốc gì trong tim, gan và mật con cá vậy ?" **8** Thiên sứ trả lời : "Hãy lấy tim và gan cá đem um khói, trước mặt một người đàn ông hoặc đàn bà bị quỷ hay thần khí ác độc ám hại, thì sẽ tránh được mọi ám khí và từ nay về sau không còn sợ ma quỷ và ác thần ở với người đó nữa. **9** Còn mật, hãy đem xúc lên mắt người bệnh, ngay nơi bị sẹo trắng, và thổi vào mắt, chỗ có sẹo, thì mắt sẽ được lành."

10 Khi đã tới xứ Mê-đi và gần đến Éc-ba-tan, **11** thiên sứ Ra-pha-en nói với cậu Tô-bi-a : "Em Tô-bi-a !" Cậu đáp : "Em đây !" Thiên sứ bảo : "Đêm nay, chúng ta phải trọ nhà ông Ra-gu-ên. Ông này là bà con của em và có cô con gái tên là Xa-ra. **12** Ông không có con trai nối dõi, cũng không có con gái, ngoài một mình cô Xa-ra. Trong tất cả mọi người, em là người họ hàng gần cô nhất được cưới cô, và có quyền thừa kế tài sản cha cô. Cô bé cũng khôn ngoan, cam đảm và rất đẹp ; cha cô lại là người tôn quý." **13** Thiên sứ còn nói : "Em hẳn có quyền lấy cô ấy. Này em, hãy nghe tôi đây ! Tối nay, tôi sẽ nói về cô với cha cô để xin ông chịu cho cô làm vợ hôn thê của em. Khi nào từ Ra-ghe trở về, chúng ta sẽ làm lễ cưới cô ấy. Tôi nghĩ ông Ra-gu-ên không thể từ chối gả cô ấy cho em mà gả cho người khác được, vì ông biết rõ là trong tất cả mọi người, quyền ưu tiên cưới con gái ông là của em ; chẳng vậy, ông sẽ phải chết, theo phán quyết của sách Mô-sê. Giờ đây, này em, hãy nghe tôi ! Tối nay chúng ta sẽ nói về cô bé và sẽ xin cho em cưới cô ; rồi khi nào từ Ra-ghe trở về, chúng ta sẽ đem cô theo và đưa cô cùng đi với chúng ta về nhà em."

14 Bảy giờ, cậu Tô-bi-a trả lời thiên sứ Ra-pha-en rằng : "Anh A-da-ri-a, em nghe nói cô ấy đã được gả cho bảy người rồi, và họ đã chết trong đêm động phòng : lúc đến bên nàng thì họ chết. Em còn nghe có người nói là chính quỷ đã giết chết họ. **15** Hiện giờ em sợ lắm, vì,

nàng, thì nó không làm hại, nhưng ai muốn gần nàng thì nó giết. Em là con một của cha em, sợ rằng nếu em chết, em sẽ làm cho cuộc đời của cha em và của mẹ em phải đau khổ vì em mà đi xuống mồ. Và các ngài không có người con nào khác để chôn cất." **16** Thiên sứ nói : "Em không nhớ các mệnh lệnh cha ông của em truyền phải lấy vợ trong những người thuộc gia tộc của em đó sao ? Và giờ đây, này em, hãy nghe tôi ! Đừng lo lắng về con quỷ đó nữa và hãy cưới cô ấy đi ! Tôi đây biết rằng đêm nay cô ấy sẽ được gả cho em. **17** Nhưng khi động phòng, em hãy lấy một chút gan và tim cá đặt lên than trong lư hương ; mùi hương sẽ toả ra, quỷ sẽ ngủi thấy và chạy trốn ; nó sẽ không bao giờ xuất hiện quanh cô nữa. **18** Trước khi gần gũi nhau cả hai hãy đứng lên cầu nguyện, xin Đức Chúa trên trời rủ lòng thương và ban ơn cứu độ cho các em. Đừng sợ, vì cô được tiền định làm vợ em từ trước muôn đời. Chính em sẽ cứu cô, cô sẽ sống với em, và tôi chắc rằng nhờ cô, em sẽ có con cái, và chúng nó sẽ như là anh em của em. Vậy em đừng lo lắng gì cả !" **19** Sau khi Tô-bi-a nghe những lời thiên sứ Ra-pha-en nói và được biết Xa-ra là chị em cùng dòng dõi gia tộc cha mình, thì cậu yêu cô tha thiết, và lòng cậu gắn bó với cô.

7 1 Khi vào tới Éc-ba-tan, Tô-bi-a nói với thiên sứ Ra-pha-en : "Anh A-da-ri-a, xin anh dẫn em tới thẳng nhà ông Ra-gu-ên, người anh em của chúng tôi." Và thiên sứ dẫn cậu tới nhà ông Ra-gu-ên. Thấy ông đang ngồi ở cửa sân, họ chào ông trước. Ông đáp : "Chào các anh ! Chúc các anh mạnh khỏe !" Rồi ông dẫn họ vào nhà. **2** Ông nói với bà Ét-na, vợ ông : "Người thanh niên này giống anh Tô-bít của tôi làm sao !" **3** Bà Ét-na bảo họ : "Ngoài các anh, các anh từ đâu đến ?" Họ trả lời : "Chúng tôi thuộc số con cái Náp-ta-li đã bị đi đày ở Ni-ni-vê." **4** Bà nói : "Các anh có biết ông Tô-bít, người anh em chúng tôi không ?" Họ đáp : "Dạ, chúng tôi biết." **5** Bà nói : "Ông ấy khoẻ mạnh không ?" Họ thưa : "Ông ấy khoẻ mạnh và còn sống." Rồi Tô-bi-a nói : "Ông ấy là cha tôi đó !" **6** Ông Ra-gu-ên liền nhảy tới ôm hôn cậu và khóc oà lên. Ông lên tiếng nói với Tô-bi-a : "Này cháu, cháu thật là có phước, vì được một người cha tôn

quý và lương thiện ! Nhưng khốn thay ! Người công chính hay làm phước bố thí đó đã bị mù loà !" Ông chạy đến ôm lấy cổ Tô-bi-a và khóc oà lên. **7** Bà Ét-na, vợ ông, khóc thương ông Tô-bít, và cô Xa-ra, con gái hai ông bà, cũng khóc luôn. **8** Rồi ông hạ một con cừu trong đàn, tiếp đãi họ thật là niềm nở.

9 Tắm rửa xong, họ vào bàn, nghiêng người xuống để dùng bữa. Cậu Tô-bi-a nói với thiên sứ Ra-pha-en : "Anh A-da-ri-a, xin anh nói với ông Ra-gu-ên gả cô em gái Xa-ra cho em !" **10** Nghe lời ấy, ông Ra-gu-ên bảo cậu thanh niên : "Này cháu, cháu cứ ăn uống qua đêm nay cho thoải mái, vì ngoài cháu ra, không ai có quyền cưới Xa-ra, con gái của chú, cũng như chú đây không có quyền gả cho người đàn ông nào khác ngoài cháu, vì cháu là người bà con gần nhất của chú. Nhưng này cháu, nhất định chú phải cho cháu biết sự thật : **11** Chú đã gả nó cho bảy người trong số anh em của chúng ta, nhưng họ đều chết cả, ngay trong đêm họ đến gần nó. Vậy bây giờ, này cháu, cháu cứ ăn uống đi, rồi Đức Chúa sẽ xếp đặt cho chúng con. **12** Tô-bi-a nói : "Cháu sẽ không ăn uống gì kể từ bây giờ, cho đến khi chú định đoạt về chuyện của cháu." Ông Ra-gu-ên nói : "Thì chú đang làm đây. Em nó được gả cho cháu là chiếu theo phán quyết của sách Mô-sê, và em nó được gả cho cháu cũng là do Trời định. Vậy cháu hãy đón nhận cô em cháu đây. Từ nay, cháu là anh nó và nó là em của cháu. Từ hôm nay và mãi mãi, nó được gả cho cháu. Con ơi ! Đức Chúa trên trời sẽ cho chúng con đêm nay được toại nguyện ; Người sẽ thương xót và cho chúng con được bình an." **13** Rồi ông Ra-gu-ên gọi Xa-ra, con gái ông. Cô đến bên ông ; ông cầm lấy tay cô, trao cho Tô-bi-a và nói : "Con hãy đón nhận em con chiếu theo Lề Luật và phán quyết ghi trong sách Mô-sê dạy phải cho nó làm vợ của con. Hãy lấy nó và đưa nó an lành mạnh khoẻ về nhà cha con ; xin Thiên Chúa trên trời ban cho chúng con được bình an !" **14** Ông gọi mẹ cô và bảo đem giấy tờ rồi viết tờ hôn thú cam kết là đã gả cô cho cậu chiếu theo phán quyết của Luật Mô-sê.

Sau đó, họ bắt đầu ăn uống. **15** Ông Ra-gu-ên gọi bà Ét-na, vợ ông, và nói : "Này em, em đi dọn một phòng khác

rồi dẫn Xa-ra tới đó đi." **16** Bà đi vào phòng trải giường như ông đã nói, và dẫn con vào. Bà oà lên khóc vì số phận cô, rồi lau nước mắt và nói với cô : **17** "Con ơi, hãy tin tưởng ! Xin Đức Chúa trên trời cho buồn phiền của con biến thành hoan lạc. Cứ tin tưởng đi con !" Sau đó bà đi ra.

8 1 Ăn uống xong, họ toan đi nằm. Họ đưa người thanh niên đi và dẫn vào phòng. **2** Tô-bi-a nhớ lại lời của thiên sứ Ra-pha-en : cậu lấy trong túi ra gan cá cùng với tim, và đặt trên than của lư hương. **3** Mùi cá đầy lui quỳ, khiến nó chạy trốn về miền Thượng Ai-cập. Thiên sứ Ra-pha-en đến đó buộc chân và trói nó lại ngay tức khắc.

4 Khi thân nhân đã ra khỏi phòng và đóng cửa lại, Tô-bi-a ngồi dậy, ra khỏi giường và nói với Xa-ra : "Đứng lên, em ! Chúng ta hãy cầu nguyện, nài xin Đức Chúa để Người xót thương và ban ơn cứu độ cho chúng ta !" **5** Cô đứng lên, rồi cả hai bắt đầu cầu nguyện và nài xin cho mình được cứu độ. Tô-bi-a bắt đầu như sau :

"Lạy Thiên Chúa của tổ tiên chúng con.
Xin chúc tụng Chúa, xin chúc tụng Thánh Danh đến muôn thuở muôn đời !
Các tầng trời và toàn thể công trình của Chúa phải chúc tụng Chúa đến muôn thuở muôn đời !

6 Chính Chúa đã dựng nên ông A-đam, dựng nên cho ông một người trợ thủ và nâng đỡ là bà E-và, vợ ông.

Và loài người đã sinh ra từ hai ông bà.

Chính Chúa đã nói :

'Con người ở một mình thì không tốt.

Ta sẽ làm cho nó một người trợ thủ giống như

nó.'

7 Giờ đây, không phải vì lòng dục, mà con lấy em con đây,

nhưng vì lòng chân thành.

Xin Chúa đoái thương con và em con

cho chúng con được chung sống bên nhau đến

tuổi già."

8 Rồi họ đồng thanh nói : "A-men ! A-men !" **9** Sau đó, họ ngủ luôn cho đến sáng.

10 Đang khi ấy, ông Ra-gu-ên trỗi dậy, gọi đầy tớ lại ; họ đi đào một cái huyệt, vì ông nói : "Nó mà chết thì chúng ta sẽ trở thành đề tài cho người ta nhục mạ và nhạo báng." **11** Khi họ đào huyệt xong, ông Ra-gu-ên trở về nhà, gọi vợ ông **12** và nói : "Em hãy sai một trong mấy tớ gái, bảo nó vào xem Tô-bi-a còn sống hay đã chết, để nếu có làm sao chúng ta sẽ chôn nó và không ai biết cả." **13** Vậy họ sai tớ gái đi, thắp đèn lên và mở cửa ; người đầy tớ gái đi vào và thấy đôi vợ chồng đang nằm ngủ với nhau. **14** Người đầy tớ gái ra ngoài cho hai ông bà biết Tô-bi-a còn sống và không có gì bất hạnh xảy ra. **15** Thế là họ cất lời chúc tụng Thiên Chúa trên trời rằng :

"Lạy Thiên Chúa, chúc tụng Ngài !

Xin dâng Ngài mọi lời chúc tụng từ đáy lòng thuần khiết.

Mọi loài phải chúc tụng Chúa đến muôn thuở muôn đời !

16 Chúc tụng Ngài đã ban cho con niềm hoan lạc vì điều con lo ngại sẽ không xảy ra, trái lại, Ngài đã xử với chúng con theo lượng từ bi bao la của Ngài.

17 Chúc tụng Chúa đã thương xót hai người con một này

lạy Chúa Tể, xin cho chúng được hưởng lòng xót thương và ơn cứu độ, để chúng được sống trọn cuộc đời trong niềm hoan lạc và lòng xót thương !"

18 Sau đó, ông bảo người nhà lấp huyệt lại trước khi trời sáng.

19 Ông Ra-gu-ên bảo vợ làm thật nhiều bánh ; còn ông đi ra đàn vật dẫn hai con bò và bốn con cừu, bảo làm thịt ; rồi người ta bắt đầu chuẩn bị ăn mừng. **20** Ông gọi Tô-bi-a và nói : "Trong mười bốn ngày, con không được nhúc nhích khỏi đây, nhưng phải ở lại, ăn uống trong nhà cha, và hãy làm cho lòng con gái cha được vui sướng sau ngần ấy đau khổ. **21** Bao nhiêu tài sản của

cha, con hãy lấy phân nửa ngay từ bây giờ và trở về với cha con bình an vô sự ; phân nửa kia sẽ thuộc về chúng con, sau khi cha và mẹ con đây qua đời. Hãy tin tưởng, hỡi con ! Cha đây là cha con và bà Êt-na là mẹ con. Bây giờ và mãi mãi cha mẹ ở bên con và em con. Hãy tin tưởng, hỡi con !"

9 1 Lúc ấy, Tô-bi-a gọi thiên sứ Ra-pha-en và nói : **2** "Anh A-da-ri-a, anh hãy đem theo bốn gia nhân và hai con lạc đà, đi Ra-ghê và đến nhà ông Ga-ba-ên, trao cho ông bản văn tự, nhận số bạc và mời ông ấy cùng với anh đến dự lễ cưới. **3 - 4** Anh biết là cha tôi chắc đang tính từng ngày ; nếu tôi chậm trễ một ngày thôi, thì người sẽ buồn khổ biết bao. Anh thấy ông Ra-gu-ên đã thề hứa điều gì, vì vậy, tôi không thể làm ngược với lời thề của ông." **5** Vậy thiên sứ Ra-pha-en đi cùng với bốn gia nhân và hai con lạc đà, đến Ra-ghê xứ Mê-đi, và trọ nhà ông Ga-ba-ên. Thiên sứ trao cho ông bản văn tự, và cho ông biết rằng, Tô-bi-a, con ông Tô-bít, đã lấy vợ và mời ông đến dự lễ cưới. Ông Ga-ba-ên đứng dậy, thanh toán với thiên sứ các túi bạc có đóng dấu niêm phong, rồi chất lên lưng lạc đà. **6** Họ cùng thức dậy sớm và đi dự lễ cưới. Họ vào nhà ông Ra-gu-ên và thấy Tô-bi-a đã ngồi vào bàn. Tô-bi-a chạy ra đón chào ông Ga-ba-ên. Ông bật khóc và chúc lành cho Tô-bi-a : "Ôi người con tôn quý và lương thiện của một người cha tôn quý và lương thiện, công chính và hay bố thí ! Xin Đức Chúa đố phúc lành từ trời xuống cho cháu, cho vợ và cha mẹ vợ cháu ! Chúc tụng Thiên Chúa, vì tôi đã được thấy lại Tô-bít, người anh em họ của tôi, qua người con giống ông như đúc !"

10 1 Trong thời gian ấy, ông Tô-bít tính từng ngày một, xem mất bao nhiêu ngày đi, bao nhiêu ngày về. Khi đã mãn hạn ước định cho ngày về, mà vẫn chưa thấy con, **2** ông tự nhủ : "Hay là nó bị giữ lại ở đó ? Hoặc là ông Ga-ba-ên đã chết và không có ai để trao bạc lại cho nó ?" **3** Và ông bắt đầu lo buồn. **4** Bà An-na, vợ ông, nói : "Con tôi đã biến mất rồi ; nó không còn ở giữa đám người sống nữa !" Bà bắt đầu kêu la, thương khóc con

và nói : **5** "Khốn cho mẹ, con ơi ! Con là ánh sáng cho đôi mắt mẹ, mà mẹ lại để con đi !" **6** Ông Tô-bít nói với bà : "Nín đi em, đừng lo lắng gì, con nó mạnh khoẻ mà ! Chắc hẳn là có chuyện gì trục trặc đã xảy ra cho chúng ở đó ; người cùng đi đường với nó là người đáng tin cậy và là người anh em của chúng ta. Đừng lo buồn về nó nữa em ; rồi nó sẽ có mặt ở đây mà !" **7** Bà trả lời : "Ông im đi để tôi được yên, và đừng có lừa gạt tôi : con tôi đã biến mất rồi !" Và mỗi ngày bà chạy ra ngoài, ngó trước ngó sau con đường con bà đã ra đi ; bà không nghe ai hết, và khi mặt trời lặn, bà trở về nhà, ai oán khóc than suốt cả đêm, không tài nào ngủ được.

8 Sau khi ông Ra-gu-ên đã làm tiệc cưới mười bốn ngày cho con gái như đã thề, Tô-bi-a đến bên ông và thưa : "Xin cha để con đi, vì con biết cha mẹ con tưởng sẽ không còn nhìn thấy con nữa. Vậy giờ đây, thưa cha, con van cha hãy để con đi về nhà cha con. Con đã nói cho cha biết là con đã để người ở lại trong tình trạng nào rồi." **9** Ông Ra-gu-ên nói với Tô-bi-a : "Ở lại đây con, ở lại với cha ! Cha sẽ sai người đến anh Tô-bít, cha con, để đem tin tức của con cho người." Nhưng Tô-bi-a thưa : "Không thể được ! Con xin cha để con đi khỏi đây về nhà cha con." **10** Ông Ra-gu-ên liền đứng dậy, trao cho Tô-bi-a người vợ của chàng là Xa-ra, cùng với phân nửa tài sản của ông gồm tôi trai, tứ gái, bò, cừu, lừa, lạc đà, y phục, tiền bạc và đồ dùng. **11** Ông để cho họ ra đi phấn khởi ; ông chào từ biệt Tô-bi-a và nói : "Con đi mạnh giỏi và bình an ! Xin Đức Chúa trên trời cho con và Xa-ra, vợ con, thành đạt, và ước gì cha được nhìn thấy con cái của chúng con trước khi cha nhắm mắt !" **12** Rồi ông nói với Xa-ra, con gái ông rằng : "Con hãy về nhà cha mẹ chồng con, vì từ nay các ngài là cha mẹ con, như thể các ngài đã sinh ra con vậy. Con gái của cha, thôi, con đi bình an ! Cha mong được nghe toàn những tin tốt lành về con, bao lâu cha còn sống !" Ông hôn họ và để họ ra đi.

13 Rồi đến lượt bà Êt-na nói với Tô-bi-a : "Này con và cũng là người anh em yêu quý ! Nguyên xin Đức Chúa cho con được trở về đây và cho mẹ được nhìn thấy con cái của con khi mẹ còn sống, cũng như của Xa-ra, con

gái của mẹ, trước khi mẹ nhắm mắt ! Trước mặt Đức Chúa, mẹ gởi gắm con gái mẹ cho con. Suốt đời con, đừng bao giờ làm cho nó phải buồn. Chúc con đi bình an ! Từ nay, mẹ là mẹ con, và Xa-ra là em gái con. Mong tất cả chúng ta được thành đạt như nhau, mọi ngày trong suốt cuộc đời !" Bà hôn cả hai người và để họ phấn khởi ra đi.

14 Thế là Tô-bi-a rời khỏi nhà ông Ra-gu-ên, ra đi phấn khởi, hân hoan ; cậu chúc tụng Chúa Tể trời đất, là Vua muôn loài, vì Người đã làm cho cuộc hành trình của cậu thành công. Ông Ra-gu-ên nói với cậu : "Chúc con được phước thờ cha kính mẹ, bao lâu các ngài còn sống !"

11 1 Khi họ gần tới Ca-xe-rin, đối diện với Ni-ni-vê, thiên sứ Ra-pha-en nói **2** : "Em biết chúng ta đã để cha em ở lại trong tình trạng nào. **3** Chúng ta hãy chạy lên trước vợ em, chuẩn bị nhà cửa, trong lúc những người kia đang tới." **4** Cả hai người cùng đi, và thiên sứ nói : "Hãy cầm mật cá trong tay." Có con chó theo sau thiên sứ và Tô-bi-a.

5 Bà An-na ngồi, ngó trước ngó sau con đường mà con bà đã đi. **6** Thấy cậu đang đến, bà bảo cha cậu : "Này con ông đang đến với người bạn đồng hành của nó !"

7 Thiên sứ Ra-pha-en nói với Tô-bi-a trước khi cậu đến gần cha : "Tôi biết là mắt cha em sẽ mở ra. **8** Hãy tra mật cá vào mắt ông. Thuốc sẽ làm cho các sẹo trắng teo lại và bay ra khỏi mắt ông. Cha em sẽ thấy lại được, sẽ nhìn thấy ánh sáng."

9 Bà An-na chạy đến ôm choàng lấy cổ con và nói : "Con ơi, mẹ lại thấy con ! Từ nay, mẹ có chết cũng được !" Rồi bà khóc oà lên. **10** Ông Tô-bít đứng lên, chân đi loạng quạng bước qua cửa sân mà ra. **11** Tô-bi-a đi về phía ông, tay cầm mật cá ; cậu thổi vào mắt ông. Cậu giữ chặt lấy ông và nói : "Thưa cha, xin cha cứ tin tưởng !" Cậu bôi thuốc cho ông và để thuốc ngấm. **12** Rồi cậu lấy hai tay bóc vẩy ra khỏi khoé mắt ông. **13** Ông ôm choàng lấy cổ cậu, vừa khóc vừa nói : "Con ơi, cha đã

thấy con ! Con là ánh sáng cho đôi mắt cha !" **14** Rồi ông nói :

"Chúc tụng Thiên Chúa !

Chúc tụng Danh cao trọng của Người.

Chúc tụng mọi thiên sứ thánh thiện của Người !

Ước gì Danh cao trọng của Người che chở

chúng ta !

Chúc tụng mọi thiên sứ đến muôn đời !

Vì tôi đã bị Người đánh phạt,

nhưng nay lại được thấy Tô-bi-a, con tôi !"

15 Tô-bi-a hoan hỷ bước vào nhà, miệng vang lời chúc tụng Thiên Chúa. Tô-bi-a kể cho cha cậu biết là cuộc hành trình của cậu đã thành công, cậu đã mang bạc về, đã cưới vợ là cô Xa-ra, con gái ông Ra-gu-ên như thế nào, và hiện giờ cô sắp tới, đang tiến gần đến cửa thành Ni-ni-vê.

16 Ông Tô-bít ra tận cửa thành Ni-ni-vê đón con dâu, vừa hoan hỷ vừa chúc tụng Thiên Chúa. Thấy ông đi đứng, di chuyển hoàn toàn vững mạnh mà không cần ai cầm tay dẫn đi, dân trong thành Ni-ni-vê đầy kinh ngạc. Trước mặt họ, ông Tô-bít xưng tụng Thiên Chúa đã xót thương và mở mắt cho ông. **17** Rồi ông Tô-bít đến bên Xa-ra, vợ của Tô-bi-a, con ông, chúc lành cho cô và nói : "Này con, chúc con mạnh khoẻ ! Chúc tụng Thiên Chúa của con, Đấng đã dẫn con đến với cha mẹ, con ơi ! Xin Chúa giáng phúc cho cha con, cho Tô-bi-a, con của cha, cũng như cho chính con, hỡi con ! Con ơi ! Con hãy phấn khởi hân hoan bước vào nhà con đây, và xin Chúa giáng phúc cho con !" **18** Ngày ấy là ngày vui cho mọi người Do-thái ở Ni-ni-vê. **19** Hai ông A-khi-ca và Na-bát, cháu ông Tô-bít, cũng vui mừng đến nhà thăm ông.

12 1 Mãn tiệc cưới, ông Tô-bít gọi Tô-bi-a, con ông, và nói : "Này con, con hãy lo trả công cho người bạn đồng hành của con, và trả thêm cho người ấy." Tô-bi-a nói : "Thưa cha, biết trả anh ấy bao nhiêu bây giờ ? **2** Dù con có đưa cho anh ấy phân nửa những gì anh ấy đã mang về với con, con cũng không bị thiệt ! **3** Anh ấy đã đưa con trở về mạnh khoẻ, chữa cho vợ con, đem bạc về với con, và đã chữa cha lành bệnh. Con phải trả thêm cho

anh ấy bao nhiêu nữa ?" 4 Ông Tô-bít trả lời : "Này con, theo lẽ công bình, anh ấy được quyền lấy phân nửa tất cả những gì anh ấy mang về." 5 Vậy Tô-bi-a gọi thiên sứ lại và nói : "Xin anh lấy một nửa tất cả những gì anh đã mang về, làm tiền công của anh. Chúc anh lên đường mạnh khoẻ !"

6 Bấy giờ, thiên sứ kín đáo gọi hai cha con lại và nói : "Hãy chúc tụng Thiên Chúa và xưng tụng Người trước toàn thể sinh linh, về những điều tốt lành Người đã làm cho cha con ông. Hãy chúc tụng và ca ngợi danh Người ! Những việc Thiên Chúa đã làm, hãy long trọng tỏ cho mọi người biết. Đừng ngần ngại xưng tụng Người ! 7 Giữ kín bí mật của vua là điều tốt đẹp ; nhưng công trình của Thiên Chúa, thì phải tỏ bày và long trọng xưng tụng. Hãy làm điều lành thì cha con ông sẽ không gặp điều dữ.

8 "Cầu nguyện kèm theo đời sống chân thật, bổ thí đi đôi với đời sống công chính, thì tốt hơn có của mà ở bất công ; làm phúc bổ thí thì đẹp hơn là tích trữ vàng bạc. 9 Việc bổ thí cứu cho khỏi chết và tẩy sạch mọi tội lỗi. Những người làm phúc bổ thí sẽ được sống lâu. 10 Những ai phạm tội ăn ở bất công là kẻ thù của chính mình.

11 "Tôi sẽ tỏ cho ông và con ông biết tất cả sự thật, không giấu giếm chi. Tôi đã tỏ cho cha con ông biết rồi và đã nói : Giữ kín bí mật của vua là điều tốt đẹp, nhưng công trình của Thiên Chúa thì phải bày tỏ để tôn vinh Người. 12 Hãy biết rằng khi ông và cô Xa-ra cầu nguyện, chính tôi đã tiến dâng những lời cầu nguyện đó lên trước nhan vinh hiển của Đức Chúa, để xin Chúa nhớ đến hai người ; tôi cũng làm như vậy khi ông chôn cất người chết. 13 Và khi ông không ngại trở dậy, bỏ bữa ăn để đi chôn cất người chết, bấy giờ tôi được sai đến bên ông để thử thách ông. 14 Thiên Chúa cũng sai tôi chữa lành cho ông và cô Xa-ra, con dâu ông. 15 Tôi đây là Ra-pha-en, một trong bảy thiên sứ luôn hầu cận và vào chầu trước nhan vinh hiển của Đức Chúa."

16 Hai cha con bàng hoàng sợ hãi, sấp mình xuống đất. 17 Thiên sứ nói : "Đừng sợ ! Bình an cho các người ! Hãy chúc tụng Thiên Chúa đến muôn đời ! 18 Phần tôi, tôi đã ở với các người không phải do lòng tốt của tôi, mà do ý muốn của Thiên Chúa. Vậy ngày ngày các người hãy chúc tụng Thiên Chúa, hãy ngợi khen Người ! 19 Các người đã thấy tôi ăn, nhưng thực ra tôi không ăn gì cả, đó chỉ là một thị kiến mà các người thấy. 20 Giờ đây, hãy chúc tụng Đức Chúa nơi trần gian, hãy xưng tụng Thiên Chúa. Nay tôi lên cùng Đấng đã sai tôi. Hãy viết ra mọi điều đã xảy đến cho cha con ông." Và thiên sứ lên trời. 21 Hai cha con đứng dậy, nhưng không thể thấy thiên sứ nữa. 22 Thế là họ chúc tụng và ngợi khen Thiên Chúa, xưng tụng Người vì những công trình hùng vĩ của Người, là làm cho họ được thấy một thiên sứ của Thiên Chúa !

13 1 Và ông Tô-bít nói :

2 "Chúc tụng Thiên Chúa, Đấng muôn đời hằng sống,

chúc tụng vương triều Người.

Chính Người đánh phạt rồi lại xót thương, đẩy xuống tận âm ty trong lòng đất sâu thẳm, rồi kéo ra khỏi đại hoạ tiêu vong, chẳng có chi thoát khỏi tay Người.

3 Con cái nhà Ít-ra-en hỡi, nào xưng tụng Chúa trước mặt chư dân, chính Người đã phân tán anh em vào giữa họ, tại đó, Người đã cho anh em thấy : Người là Đấng cao cả muôn trùng.

4 Trước toàn thể sinh linh, nào hãy suy tôn Chúa ! Bởi Người là Chúa Tể, là Thiên Chúa ta thờ, là Thân Phụ của ta, là Thiên Chúa đến muôn thuở muôn đời.

5 Người đánh phạt vì anh em làm điều gian ác, nhưng rồi lại thương xót anh em hết thảy mà quy tụ anh em về từ giữa chư dân, nơi anh em đã bị phân tán.

6 Nếu anh em hết lòng hết dạ trở về với Chúa mà sống theo sự thật trước tôn nhan Người, thì Người sẽ trở lại với anh em,

không còn ngoảnh mặt làm ngơ nữa.
7 Vậy giờ đây,
em hãy chiêm ngưỡng việc Chúa đã làm cho anh
mà lớn tiếng xưng tụng Người.
Hãy chúc tụng Người, là Chúa công minh chính
trực,
suy tôn Người, là vua hiển trị thiên thu.
8 Phần tôi, giữa cảnh lưu đày, xin xưng tụng Chúa
và làm cho dân tội lỗi biết rằng :
Người là Đấng cao cả quyền năng.
Tội nhân hối, mau quay đầu trở lại,
trước Thánh Nhan, hãy ăn ở ngay lành.
Biết đâu Người chẳng ửng chẳng nhận
mà dủ thương xót phạt anh em ?
9 Tôi suy tôn Thiên Chúa của tôi,
hồn tôi suy tôn Người là Thượng Đế,
hân hoan reo mừng Người, Đấng muôn trùng
cao cả.
10 Tại Giê-ru-sa-lem, mọi người hãy xưng tụng
Chúa
và nói rằng : hỡi thành thánh Giê-ru-sa-lem,
Chúa đánh phạt người
vì những việc con cái người làm,
nhưng rồi lại xót thương
con cái người công chính.
11 Hãy nhiệt liệt tung hô Đức Chúa,
chúc tụng Người là Vua hiển trị thiên thu,
để Đền Thánh được xây dựng lại nơi người
trong bầu khí vui mừng.
12 Để nơi người, qua muôn ngàn thế hệ,
Chúa ban niềm hoan lạc cho những kẻ lưu đày,
và yêu thương mọi người bất hạnh.
13 Một ánh sáng rạng ngời
sẽ chiếu soi khắp mười phương đất ;
từ viễn xứ, người trăm họ kéo đến với người.
Và dân cư tận chân trời góc biển
sẽ tới hát mừng danh thánh Chúa,
tay bưng lễ vật dâng tiến Vua Trời.
Muôn thế hệ sẽ làm cho người hoan hỷ,
và tên người, thành được Chúa chọn,
sẽ lưu truyền hậu thế đến ngàn năm.

14 Khốn thay mọi kẻ nói lời độc địa,
khốn thay tất cả những ai hạ nhục người
và phá đổ tường lũy người
cũng như tất cả những người
làm cho tháp canh người xiêu đổ
và đốt phá nhà cửa nơi người !
Thật hạnh phúc đến muôn đời
tất cả những ai kính sợ người !
15 Trong ngày đó, người sẽ hân hoan phấn khởi
mừng đoàn con những người công chính,
vì chúng sẽ được quy tụ về đó cả
và sẽ chúc tụng Chúa hiển trị đến muôn đời.
Phúc thay những kẻ mến thương người
và những kẻ mừng vì người được thái bình
thịnh vượng.
16 Phúc thay tất cả những ai than khóc
vì những tai hoạ giáng xuống trên người
bởi họ sẽ vui mừng
thấy người được hưởng niềm vui bất tận.
Hồn tôi ơi, hãy chúc tụng Thiên Chúa, là Đức
Vua cao cả,
17 vì Người sẽ xây dựng lại thành Giê-ru-sa-lem
cùng với thánh điện vững bền mãi mãi.
Thật phúc cho tôi, nếu trong dòng dõi tôi còn ai
sống sót
để nhìn thấy vinh quang của Giê-ru-sa-lem
và chúc tụng Đức Vua trên trời ! ...
Cửa thành thánh Giê-ru-sa-lem
sẽ làm bằng ngọc xanh, ngọc biếc,
mọi bức tường, toàn đá quý xây lên.
Người ta sẽ dùng vàng để xây tường thành,
lấy vàng ròng đắp nên thành lũy.
Đường phố sẽ lát đá Ô-phia và hồng ngọc.
18 Các cửa thành Giê-ru-sa-lem vang tiếng ca
hoan hỷ,
mọi nhà sẽ cùng hát : 'Ha-lê-lui-a !
Chúc tụng Thiên Chúa là Đấng Ít-ra-en tôn thờ !'
Và những ai được Chúa Trời giáng phúc
sẽ chúc tụng Thánh Danh đến muôn thuở muôn
đời."

14 1 Lời xưng tụng của ông Tô-bít kết thúc ở đây.

2 Ông Tô-bít chết bình an, thọ một trăm mười hai tuổi và được mai táng trọng thể tại Ni-ni-vê. Ông bị mù vào năm sáu mươi hai tuổi ; và sau khi được thấy lại, ông sống dư dật và hay làm phước bố thí. Ông không ngừng chúc tụng Thiên Chúa và tuyên xưng Người là Đấng cao cả. **3** Trước khi nhắm mắt, ông gọi Tô-bi-a con ông lại và nói : "Con ơi ! **4** Mau đem con cái đến Mê-đi, vì cha tin rằng lời Thiên Chúa đã phán qua miệng ngôn sứ Na-khum, liên quan đến Ni-ni-vê, sẽ ứng nghiệm : đó là mọi sự sẽ xảy ra và đổ xuống trên Át-sua và Ni-ni-vê. Mọi lời sấm của các ngôn sứ Ít-ra-en đã được Thiên Chúa sai nói tiên tri sẽ ứng nghiệm, không trừ một lời nào, và mọi sự sẽ xảy ra vào đúng thời điểm. Ở ngay tại Mê-đi thì sẽ an toàn hơn ở Át-sua và Ba-by-lon. Thật vậy, cha đây biết rõ và tin rằng tất cả những gì Thiên Chúa đã phán sẽ hoàn tất và ứng nghiệm ; không một điều nào trong các lời sấm sẽ bị bỏ qua : "

Anh em chúng ta đang sống nơi đất Ít-ra-en đều sẽ bị phân tán và lưu đày ra khỏi miền đất tốt lành. Toàn đất Ít-ra-en sẽ thành hoang địa. Cho đến một ngày nào đó, Sa-ma-ri và Giê-ru-sa-lem sẽ thành hoang địa, Đền Thờ Thiên Chúa sẽ là nơi sấu muộn và bị thiêu hủy. **5** Nhưng một lần nữa, Thiên Chúa sẽ lại thương xót họ, đưa họ trở về đất Ít-ra-en. Họ sẽ kiến thiết lại Nhà Thiên Chúa tuy không phải như lần đầu, trong khi đợi chờ thời gian tới hồi viên mãn. Lúc đó, từ chốn lưu đày, họ sẽ đều trở về, và sẽ xây cất Giê-ru-sa-lem thật tráng lệ, và trong thành, Nhà Thiên Chúa sẽ được xây dựng, như lời các ngôn sứ Ít-ra-en đã tiên báo. **6** Mọi dân tộc trên toàn trái đất sẽ trở về với Thiên Chúa, và thật sự kính sợ Người. Họ sẽ từ bỏ các ngẫu tượng đã từng lôi kéo họ theo con đường lầm lạc dối gian. Với tấm lòng chính trực, họ sẽ chúc tụng Thiên Chúa hằng hữu. **7** Tất cả con cái Ít-ra-en được cứu thoát trong những ngày ấy và tưởng nhớ Thiên Chúa trong sự thật, đều sẽ tập hợp tiến về Giê-ru-sa-lem. Họ sẽ vĩnh viễn an cư lạc nghiệp trên miền đất của tổ phụ Áp-ra-ham mà người ta sẽ trao trả lại cho họ. Những ai thành tâm yêu mến Thiên Chúa sẽ vui mừng

hoan hỷ ; còn những kẻ làm điều tội lỗi và bất công sẽ khuất dạng không còn trên mặt đất.

8 "Giờ đây, hỏi các con, cha trở lại cho các con những lời này : hãy phụng thờ Thiên Chúa trong sự thật và làm đẹp lòng Người. Hãy truyền dạy con cái thực thi công chính và làm việc bố thí, biết tưởng nhớ Thiên Chúa và chúc tụng danh Người mọi lúc, trong sự thật, với hết sức mình. **9** "Và giờ đây, con ơi, hãy ra khỏi Ni-ni-vê, đừng ở lại đây nữa. Ngày nào chôn cất mẹ con bên cạnh cha rồi, con không nên trú ngụ thêm trên lãnh thổ này nữa. Bởi vì nơi đây, cha thấy rất nhiều chuyện bất công, và người ta làm những việc xảo trá gian tà mà không biết xấu hổ. **10** Nay con, hãy xem những gì Na-đáp đã làm cho ông A-khi-ca, người dưỡng dục nó. Nó đã chẳng bị nuốt sống vào lòng đất đó sao ? Thiên Chúa đã bắt nó đền tội nhân tiền về sự bất kính của nó : A-khi-ca ra đi về nơi ánh sáng, còn Na-đáp thì phải đi vào chốn tối tăm muôn đời vì đã tìm cách giết chết ông A-khi-ca. Nhờ làm việc bố thí, ông A-khi-ca thoát khỏi bẫy tử vong mà Na-đáp đã gài để giết ông, còn Na-đáp lại rơi vào cái bẫy tử vong đã tiêu diệt nó. **11** Vậy giờ đây, các con ơi, hãy xem thành quả của việc bố thí, thành quả của sự bất công : sự bất công giết chết. Nay hơi thở cha tàn rồi."

Người ta đặt ông nằm trên giường ; ông tắt thở và được mai táng trọng thể.

12 Khi mẹ chết, ông Tô-bi-a chôn cất bà bên cạnh cha của ông. Sau đó ông cùng với vợ đến xứ Mê-đi và cư ngụ tại Éc-ba-tan, gần nhà cha vợ là Ra-gu-ên, **13** ông đối xử với cha mẹ vợ rất có hiếu và chôn cất hai ông bà tại Éc-ba-tan, xứ Mê-đi. Ông hưởng gia tài, sự nghiệp của ông Ra-gu-ên cũng như của ông Tô-bít, cha ông. **14** Ông chết về vang, thọ một trăm mười bảy tuổi. **15** Trước khi chết, ông được tin Ni-ni-vê bị huỷ diệt và thấy đoàn người Ni-ni-vê bị đem đi đày qua xứ Mê-đi do lệnh A-khi-a-kha-rót, vua xứ Mê-đi. Ông chúc tụng Thiên Chúa về tất cả những gì Người đã làm cho con cái Ni-ni-vê và Át-sua. Trước khi chết, ông vui sướng về số phận của Ni-ni-vê, và chúc tụng Đức Chúa là Thiên Chúa đến muôn thuở muôn đời.

